

Số: 28 /2018/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 14 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý thực hiện quy hoạch phát triển điện lực trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 387/2013/QĐ-UBND ngày 17/10/2013 của UBND tỉnh Bắc Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ: Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH11 ngày 22/6/2015; Luật Điện lực số 28/2004/QH11 ngày 03.12.2004; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20.11.2012;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 137/2013/NĐ-CP ngày 21.10.2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực; số 08/2018/NĐ-CP ngày 15.01.2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Công thương: số 43/2013/TT-BCT ngày 31.12.2013 của Bộ Công thương quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực; số 24/TT-BCT, ngày 30.11.2016 quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng; số 39/2015/TT-BCT ngày 18.11.2015 quy định hệ thống điện phân phối; số 25/2016/TT-BCT ngày 30.11.2016 quy định hệ thống điện truyền tải;

Theo đề nghị của Sở Công thương tại Tờ trình số 1019/TTr-SCT ngày 06 tháng 11 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý thực hiện quy hoạch phát triển điện lực trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 387/2013/QĐ-UBND ngày 17.10.2013 của UBND tỉnh Bắc Ninh như sau:

1. Sửa đổi Khoản 1 Điều 2 như sau:

“1. Quy hoạch phát triển điện lực là mục tiêu, định hướng, giải pháp và cơ chế chính sách về phát triển ngành điện nhằm đảm bảo cung cấp điện một cách an toàn, liên tục cho các ngành kinh tế, công ích, an ninh quốc phòng và đời sống nhân dân, trên cơ sở sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tài nguyên năng lượng của đất nước. Quy hoạch phát triển điện lực bao gồm Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia, Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Bắc Ninh được cấp có thẩm quyền phê duyệt”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 5 như sau:

“1. Chủ đầu tư công trình điện có trách nhiệm phối hợp các cơ quan có thẩm quyền tiến hành cắm mốc giới đất cho xây dựng công trình điện lực theo quy định hiện hành. Đối với công trình đường dây và trạm biến áp 110kV trở lên mốc giới đất công trình này được xác định theo mốc do cơ quan quản lý chuyên ngành điện lực cấp.

2. Mốc giới phải đảm bảo độ bền vững, dễ nhận biết, an toàn cho người, phương tiện giao thông qua lại và phù hợp với địa hình, địa mạo khu vực cắm mốc. Hồ sơ cắm mốc giới do cơ quan giao đất, cho thuê đất phê duyệt.

a) Quản lý hồ sơ cắm mốc: Sau khi hồ sơ được phê duyệt giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành điện lực quản lý.

b) Mốc giới đất của công trình đường dây và trạm biến áp từ 110kV trở lên đã được cắm ngoài thực địa: UBND cấp xã chịu trách nhiệm quản lý”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 6 như sau:

“3. Công ty điện lực Bắc Ninh, các đơn vị phân phối và bán lẻ điện khác được sử dụng lưới điện của khách hàng để đấu nối phát triển lưới điện và bán điện cho các khách hàng khác khi có thỏa thuận với chủ sở hữu lưới điện; phải đảm bảo đúng quy định hiện hành về mặt công suất, an toàn lưới điện và phân định rõ trách nhiệm thực hiện đầu tư, cải tạo, khắc phục khi lưới điện bị sự cố.

4. Sửa đổi khoản 2, khoản 3 Điều 8 như sau:

“2. Đối với hạng mục công trình điện lực trong dự án thực hiện theo quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình:

Dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước: việc xem xét sự phù hợp với quy hoạch được thực hiện trong quá trình thẩm định dự án đầu tư

Dự án sử dụng nguồn vốn khác: khi thỏa thuận vị trí, hướng tuyến, đào hè, cắt đường để xây dựng công trình điện lực thì chủ đầu tư phải thực hiện thủ tục theo quy định.

3. Các đơn vị phân phối điện, bán lẻ điện khi thỏa thuận cấp điện hoặc khi đấu nối cấp điện vào lưới điện do mình quản lý phải kiểm tra sự phù hợp về quy hoạch phát triển điện lực. Trường hợp phương án đấu nối của Khách hàng không phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực đã được phê duyệt, đơn vị phân phối, bán lẻ điện có trách nhiệm thông báo cho Khách hàng sử dụng lưới điện phân phối biết để thực hiện điều chỉnh, bổ sung quy hoạch theo quy định. Các đơn vị phân phối và bán lẻ điện báo cáo kết quả thực hiện quy hoạch phát triển điện lực của các công trình điện lực đã thỏa thuận cho khách hàng về Sở Công thương 6 tháng một lần”.

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 như sau:

“Các công trình chưa có hoặc không đúng với Quy hoạch phát triển điện lực đã được phê duyệt, thì phải thực hiện điều chỉnh, bổ sung quy hoạch trước khi đầu tư. Trường hợp đặc biệt khẩn cấp cần thực hiện ngay để khắc phục sự cố thiên tai, đảm bảo an toàn cung cấp điện, chủ đầu tư báo cáo kịp thời cấp có thẩm quyền quyết định.

Trình tự thủ tục lập và thẩm định, bổ sung quy hoạch phát triển điện lực thực hiện theo Thông tư số 43/2013/TT-BCT của Bộ Công thương quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực; Thông tư số 24/2016/TT-BCT của Bộ Công thương ngày 30/11/2016 của Bộ Công thương quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng”.

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 10 như sau:

“2. Khi các bên thống nhất giao nhận công trình điện thì phải lập hồ sơ đầy đủ theo quy định của pháp luật. Cơ quan, tổ chức, đơn vị có công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước thực hiện bàn giao tài sản công trình điện theo Quyết định số 41/2017/QĐ-TTg ngày 15/9/2017 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục điều chuyển công trình điện được đầu tư bằng vốn Nhà nước sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý; Thông tư số 32/2013/TTLT-BCT-BTC ngày 04/12/2013 của Liên Bộ Công thương - Tài chính hướng dẫn giao, nhận và hoàn trả vốn đầu tư tài sản lưới điện hạ áp nông thôn và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 24 tháng 11 năm 2018.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các sở, viện, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Các Bộ: Công thương, Tư pháp (b/c);
- TTTU, TT HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, các P.CVP;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam; Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc; Công ty Điện lực Bắc Ninh;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT Công báo, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, CN, XDCB, NN-TN, KT-TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Nường